

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN SƠN TRÀ - TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2025/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 03 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ- THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 05/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

* Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Tổ 99 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

* Bà **Nguyễn Thị Mỹ H**, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Tổ 99 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại quyết định số: 13/2018/QĐST- HNGĐ ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng giải quyết cho ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ H được thuận tình ly hôn. Theo quyết định trên về con chung ông Nguyễn Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Quốc T, sinh ngày 13/6/2012 và bà Nguyễn Thị Mỹ H là người trực tiếp nuôi con Nguyễn Thị Tuyết N, sinh ngày 10/11/2008. Ngày 16/8/2019 ông Nguyễn

Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ H quay lại chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng chung sống đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống tính tình vợ chồng không hợp nên thường xuyên cãi vã, nói năng không tôn trọng nhau, vợ chồng không có tiếng nói chung, sống không hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2024 đến nay, không ai có trách nhiệm với nhau. Nay ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ H xác định về tình cảm không còn thương yêu nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ H xác định có 03 con chung là Nguyễn Thị Tuyết N, sinh ngày 10/11/2008, Nguyễn Quốc T, sinh ngày 13/6/2012 và Nguyễn Quốc Huy H, sinh ngày 04/7/2021. Ly hôn ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ H thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung là Nguyễn Thị Tuyết N và Nguyễn Quốc T cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là Nguyễn Quốc Huy H cho bà Nguyễn Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Mỹ H cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Quốc T mỗi tháng 2.000.000đồng (Hai triệu đồng). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 01/2025 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ H xác định vợ chồng không có tài sản chung.

[4] Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ H xác định không có nợ chung.

Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đồng ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ H mỗi người phải chịu 150.000đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 0003194 ngày 02/01/2025.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ H (Giấy chứng nhận kết hôn số 123, ngày 16/8/2019, tại Ủy ban nhân dân phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ H về việc nuôi con chung như sau:

Giao cả hai con chung là Nguyễn Thị Tuyết N, sinh ngày 10/11/2008 và Nguyễn Quốc T, sinh ngày 13/6/2012 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Giao con chung Nguyễn Quốc Huy H, sinh ngày 04/7/2021 cho bà Nguyễn Thị Mỹ H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Mỹ H cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Quốc T mỗi tháng 2.000.000đồng (Hai triệu đồng). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 01/2025 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ H xác định vợ chồng không có tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ H xác định không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đồng ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mỹ H mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 0003194 ngày 02/01/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường N, quận S;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tô Thị Thy Tuyết